TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58**/2022/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Phong

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý 53/2022/TLST–V.HNGĐ về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-VDS ngày 05 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Nguyễn Thị Đ**,** sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn H, xã Th, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có liên quan đến việc giải quyết việc dân sự*: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1971; địa chỉ: Khu phố 8, phường Ph, thành phố Th, Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Năm 2019 bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T đã ly hôn theo quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 142/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Về con chung thì bà Đ là người trực tiếp nuôi con chung cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 25/02/2001. Ông Nguyễn Hữu T là người trực tiếp nuôi con chung cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006. Tuy nhiên để tạo điều kiện cho các con sống chung với nhau nên năm 2021 thì cháu Nguyễn Việt A về sống chung với mẹ là bà Nguyễn Thị Đ. Hiện nay cháu Nguyễn Việt A có nguyện vọng sống chung với bà Nguyễn Thị Đ. Nay bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T đề nghị Tòa án công nhận cho bà Nguyễn Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu*:* Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T giao nộp chứng cứ chứng minh để Tòa án công nhận cho bà

Nguyễn Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và Kiểm sát viên tại phiên họp.

[1] Yêu cầu của bà Đào, ông T là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông T có nơi cư trú tại phường Ph, thành phố T nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương quy định tại điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn yêu cầu ngày 14/4/2022 của bà Đvà ông T về việc Yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con thấy rằng: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T là vợ chồng và đã ly hôn theo quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 142/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Về con chung theo quyết định số 142/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/4/2019 thì bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi con chung cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 25/02/2001. Ông Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi con Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006. Tại văn bản trình bày nguyện vọng ngày 08/4/2022 của cháu Nguyễn Việt A có sự xác nhận của bà Đ và ông T thể hiện cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006 có nguyện vọng sống chung với bà Nguyễn Thị Đ.

Xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nêu trên, Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T đề nghị Tòa án công nhận cho bà Nguyễn Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006 là có căn cứ và đúng theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu là phù hợp.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T phải nộp theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 29, điểm i khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 95, các Điều 366, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con";

2. Bà Nguyễn Thị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu tên Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/3/2006.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của các con chung khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu số AA/2021/0001157 ngày 14/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND P. Ph, TP.TDM;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Phong